

PHÁT HUY KHẢ NĂNG TỰ HỌC, TỰ NGHIÊN CỨU CỦA SINH VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Mai Thị Lan - Trường Đại học Hồng Đức

Ngày nhận bài: 22/03/2018; ngày sửa chữa: 07/05/2018; ngày duyệt đăng: 10/05/2018.

Abstract: Self-study is one of the key competences that students need for life-long learning process to cultivate and update new knowledge. The paper analyses the viewpoints of Ho Chi Minh on the role of self-study, purposes, attitudes and methods for self-study. Based on the analysis, the article proposes some requirements to enhance the positive and activeness of students at universities in studying and improving self-study ability.

Keywords: Self-learning, self-study ability, Ho Chi Minh thought.

1. Mở đầu

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đặt nền móng cho nền giáo dục cách mạng Việt Nam và dành sự quan tâm sâu sắc tới sự nghiệp GD-ĐT. Người luôn nhấn mạnh vai trò của đội ngũ các nhà giáo, đồng thời cũng khẳng định vai trò, sự cần thiết của việc tự học để vươn lên làm chủ tri thức. Ngày nay, chúng ta đang sống trong nền văn minh tri thức của thế kỉ XXI, để không bị tụt hậu, kịp thời nắm bắt những tri thức tiên tiến của nhân loại, con người phải không ngừng tự học để tự hoàn thiện mình. Đối với sinh viên (SV) các trường đại học và cao đẳng, việc tự học trở thành yêu cầu bắt buộc trong đào tạo theo tín chỉ, nhằm phát huy khả năng độc lập, chủ động, sáng tạo trong việc tiếp thu tri thức, rèn luyện kĩ năng thực hành, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về tự học

Hồ Chí Minh cho rằng tự giáo dục, tự giác học tập có vai trò quan trọng bởi quá trình giáo dục xét đến cùng là nhằm khơi dậy và phát huy sự tự giáo dục của người học. Quá trình này không thể đạt kết quả nếu người học không có ý thức nỗ lực học tập, tiếp thu tri thức, biến tri thức nhân loại thành tri thức bản thân. Do đó, Người nhắc nhở cán bộ đảng viên: “*Chúng ta phải học và hoạt động cách mạng suốt đời. Còn sống thì còn phải học, còn phải hoạt động cách mạng*” [1; tr 113]. Việc học tập không chỉ là đặc quyền của riêng ai mà là nghĩa vụ và quyền lợi của tất cả mọi người, của toàn xã hội. Không chỉ học trên ghế nhà trường mà còn bao gồm cả tự học, tự đào tạo một cách tự giác, thường xuyên, liên tục. Học ở thầy cô, bạn bè, đồng chí, học ở nhân dân. Theo Người, việc học diễn ra mọi lúc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh với sự kiên trì bền bỉ và tinh thần cầu tiến. Đối với người thầy, người làm công tác huấn luyện thì điều đó càng cần thiết hơn. Người cho rằng: “*Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ cả rồi, biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành*

để tiến bộ kịp nhân dân” [2; tr 377]. Những điều được học, được nghiên cứu tại trường chỉ có thể ví như một “*hạt nhân bé nhỏ*” đòi hỏi người học sau khi ra trường “*sẽ tiếp tục săn sóc, vun xới, làm cho hạt nhân ấy mọc thành cây và dần dần nở hoa kết quả*” [2; tr 377].

Theo Hồ Chí Minh, muốn “*học suốt đời*”, cách thức hiệu quả nhất là bằng *con đường tự học*. Có thể nói, nếu tự giáo dục là bước phát triển cao nhất của quá trình giáo dục thì tự học là hình thức phát triển cao nhất của tự giáo dục. Nó thể hiện rõ nhất ý thức tự giác, tính tích cực chủ động và quyết tâm học tập của người học. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh vai trò quan trọng của việc tự học, tự rèn luyện, Người nêu rõ: “*Lấy tự học làm cốt. Do thảo luận và chỉ đạo giúp vào*” [3; tr 312]. Tức là thực hiện kết hợp cả ba khâu: tự học của cá nhân, thảo luận của tập thể và hướng dẫn của người dạy bổ sung vào. Bàn về công tác huấn luyện của Đảng, Người chỉ thị phải nâng cao và hướng dẫn việc tự học, phải biết tự động học tập, phải tự tìm lấy sách đọc, lấy sách làm thầy. Tự học chẳng những thể hiện ý thức tự giác, tinh thần tích cực chủ động của người học mà còn là cách thức học tập không thể thiếu giúp người học hiểu sâu hơn, bổ sung thêm lượng kiến thức chưa có điều kiện nghiên cứu, học tập tại trường lớp. Đặc biệt, trong điều kiện Việt Nam nhiều năm bị chính sách ngu dân của thực dân Pháp kìm hãm, rồi bị chiến tranh liên miên kéo dài cản trở thì nhấn mạnh việc tự học của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân là điều hết sức cần thiết.

Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, đòi hỏi đầu tiên của quá trình tự học, tự rèn luyện là người học phải xác định đầy đủ, đúng đắn mục đích, động cơ của việc học tập, tu dưỡng. Trả lời câu hỏi: “*Học để làm gì?*”, Hồ Chí Minh chỉ rõ: Học để sửa chữa tư tưởng; học để tu dưỡng đạo đức cách mạng; học để tin tưởng vào đoàn thể, vào nhân dân, vào tương lai của dân tộc, vào tương lai cách mạng; học để hành. Suy cho cùng: “*Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp*

và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại” [4; tr 208]. Vì mục đích của sự học đó nên mọi người cần phải có động cơ học tập đúng đắn, tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch; học là để vận dụng vào thực tiễn công việc.

Như vậy, tự học không chỉ đơn thuần là bổ sung kiến thức, mà quan trọng hơn, sâu sắc hơn là để hoàn thiện nhân cách, để phục vụ hữu ích cho bản thân và vì mục tiêu cao cả của sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về mục đích động cơ học tập hoàn toàn phù hợp với quan điểm của UNESCO ngày nay về 4 trụ cột của giáo dục: “*Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để làm người*”. Điều đó cho thấy nhận thức sâu sắc, tầm nhìn xa trông rộng, tính nhân văn của quan điểm Hồ Chí Minh về giáo dục nói chung và tự học nói riêng.

Theo Hồ Chí Minh, muốn việc học tập nói chung, tự học nói riêng đạt kết quả thì điều cần bản là người học phải có “*thái độ đúng và phương pháp đúng*”. Người học phải khiêm tốn, say mê, cầu thị, không kiêu ngạo, không đầu đót vì “*kiêu ngạo tự phụ tự mãn là kẻ thù số một của học tập*”. Đức tính khiêm tốn yêu cầu người học không được thỏa mãn với vốn kiến thức đã có và cũng không bằng lòng với những thành tích đã đạt được, từ đó không ngừng tự học nâng cao trình độ bản thân. Ngoài ra, theo Hồ Chí Minh muốn tự học thành công phải có kế hoạch cụ thể, khoa học, phải sắp xếp thời gian và nội dung kiến thức cho khéo, mạch lạc với nhau, không xung đột với nhau, mặt khác phải kiên trì, bền bỉ, quyết tâm thực hiện kế hoạch tới cùng, cố gắng không lùi bước trước bất kì khó khăn nào: “*Phải tự nguyện, tự giác xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được, do đó, mà tích cực, tự động hoàn thành kế hoạch học tập*” [2; tr 98], “*không phải có thầy thì học, thầy không đến thì ùa*” [4; tr 360].

Để tự học có hiệu quả, còn phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng. Khi đọc tài liệu phải đào sâu suy nghĩ, không tin một cách mù quáng từng câu từng chữ trong sách vở; có vấn đề gì chưa thông suốt thì mạnh dạn nêu ra để thảo luận cho vỡ lẽ. Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi “*vì sao?*”, phải suy nghĩ kĩ càng xem nó có hợp với thực tế không, có đúng lí không, tuyệt đối không nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều. Có như vậy người học mới phát huy tối đa tiềm năng của bản thân trong việc tìm ra cái mới, trên cơ sở đó, người học có khả năng rèn luyện bản thân, tích cực học tập nhằm nắm vững lí luận để giải quyết những vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Người phê phán cách học thụ động, thiếu sáng tạo theo kiểu “*nghe người ta nói giai cấp đấu tranh, mình cũng nêu ra khẩu hiệu giai cấp đấu tranh mà không xét hoàn cảnh nước mình cho đúng*” [5; tr 499].

Quan điểm về tự học của Hồ Chí Minh còn thể hiện ở phương châm, nguyên tắc cơ bản đó là học đi đôi với hành, lí thuyết gắn với thực tế. Hồ Chí Minh không phủ nhận việc học tập trong sách vở nhưng điều quan trọng là học như thế nào và để làm gì. Suy cho cùng, việc tự học phải góp phần giải đáp những đòi hỏi của thực tiễn cuộc sống đang đặt ra đối với mỗi người: “*Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy*” [4; tr 361]. Người lưu ý, đối với cán bộ đảng viên, khi học tập lí luận chính trị phải biết vận dụng một cách sáng tạo những kiến thức đó vào thực tế công việc hàng ngày theo phương châm: “*Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình... Học để mà làm. Lí luận đi đôi với thực tiễn*” [2; tr 611].

Tự động học tập là cách tốt nhất để nâng cao trình độ hiểu biết, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn cuộc sống, của sự nghiệp cách mạng, của thời đại mà còn là phẩm chất cần có của người cán bộ cách mạng. Hồ Chí Minh nhắc nhở cán bộ các cơ quan “*mỗi ngày ít nhất phải học tập một tiếng đồng hồ*” [6; tr 313] và coi việc cán bộ đảng viên xao nhãng học tập (dù có bận việc hành chính hoặc quân sự) là “*một khuyết điểm rất to*”. Người cảnh báo nhiều biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân cũng xuất phát từ chỗ lười biếng, không chịu học tập nâng cao trình độ nhận thức mà ra. Do đó, phải học tập không ngừng và phải luôn khiêm tốn. Người chỉ ra rằng, từ chỗ xác định việc tự học là yêu cầu phải thực hiện, mỗi người từng bước biến nó thành động cơ, nhu cầu thường trực, thành thói quen hàng ngày và nhất định phải có tinh cảm “*ham học*”.

Không chỉ bàn về tự học một cách sâu sắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là một tấm gương mẫu mực của tinh thần tự học (tự học ngoại ngữ, tự học viết báo, khổ công tự học để chiếm lĩnh tri thức nhân loại). Sự tự học của Người gắn bó chặt chẽ với mục tiêu lí tưởng mà Người vạch ra là phục vụ cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

2.2. Một số yêu cầu nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên

Ngày nay, trong kỉ nguyên của kinh tế tri thức và sự bùng nổ lượng thông tin toàn cầu, việc học tập không ngừng là yêu cầu không thể thiếu đối với mỗi người để khẳng định giá trị của bản thân và góp phần vào sự phát triển tiến bộ của xã hội. Thực tế cho thấy, không phải lúc nào mỗi người cũng có thầy dạy, có điều kiện đến trường, lớp. Do vậy, tự học là cách thức thực sự hữu hiệu để tiếp cận với kho tàng tri thức nhân loại, để không ngừng nâng cao và hoàn thiện tri thức, kĩ năng nghề nghiệp cho bản thân, đáp ứng yêu cầu của xã hội ngày càng phát triển.

Hơn lúc nào hết, quan điểm Hồ Chí Minh “phải biết tự động học tập”, “phải nâng cao và hướng dẫn việc tự học” càng có ý nghĩa lí luận và thực tiễn sâu sắc.

Các trường đại học hiện nay đang thực hiện phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ - phương thức đào tạo có nhiều ưu thế so với phương thức truyền thống. Với phương thức đào tạo này, thời gian dạy lí thuyết được giảm tải rất nhiều, còn chủ yếu yêu cầu SV tự học, tự nghiên cứu và thảo luận, do đó, có thể nói việc học theo tín chỉ là một trong những biện pháp mang lại hiệu quả giúp SV phát huy khả năng tự học của mình. Tuy nhiên, trên thực tế, không phải ở đâu, lúc nào người học cũng tự giác thực hiện. Vẫn còn tình trạng học đối phó, không đào sâu suy nghĩ, rất ít khi biết đặt câu hỏi để giải quyết vấn đề cho sâu sắc.

Để nâng cao khả năng tự học cho SV, giúp họ thực sự phát huy tính độc lập sáng tạo trong học tập, đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo theo học chế tín chỉ hiện nay thì vai trò của giảng viên là rất quan trọng. Vì vậy:

- Về phía giảng viên:

+ *Phải kích thích được nhu cầu, khơi gợi hứng thú học tập cho SV.* Việc kích thích nhu cầu, gợi hứng thú khám phá tri thức cho SV cần được thực hiện liên tục trong quá trình lên lớp. Đòi hỏi người dạy phải biết đặt vấn đề, dẫn dắt vấn đề, giải quyết vấn đề một cách khoa học và giúp người học dễ tiếp thu bài, tích cực tham gia giờ học, muốn tự mình tìm hiểu, khám phá tri thức.

+ *Xác định mục đích và động cơ học tập đúng đắn cho SV:* Cần tăng cường các hình thức học nhóm, trao đổi, thảo luận, nêu chính kiến của mình, yêu cầu người học phải nghiên cứu tài liệu, mổ xẻ vấn đề ở các khía cạnh khác nhau để có thể tham gia đóng góp ý kiến hoặc tranh luận để bảo vệ ý kiến của mình.

+ *Có tinh thần trách nhiệm, có tâm huyết nghề nghiệp,* không ngừng tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tính tích cực sáng tạo của SV. Để phát huy khả năng tự học tự nghiên cứu cho SV, đổi mới phương pháp là yêu cầu quan trọng. Khi đổi mới phương pháp dạy học cần tổ chức hoạt động nhận thức của SV theo hướng gợi mở, phát hiện và giải quyết vấn đề. Với cách dạy này, đòi hỏi giảng viên phải sử dụng có hiệu quả phương pháp dạy học mới như: phương pháp dạy học giải quyết vấn đề, phương pháp dạy học nghiên cứu, phương pháp hợp tác,...

+ *Hướng dẫn SV biết vận dụng, ứng dụng các kiến thức đã học vào cuộc sống bản thân, vào giải quyết những vấn đề công việc.* Qua đó, giúp SV thấy được ý nghĩa thực tiễn của môn học, sự cần thiết tự học để không ngừng nâng cao hiểu biết đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

+ *Cần tăng cường tổ chức quản lí hoạt động tự học của SV,* giao nhiệm vụ tự học cho SV một cách cụ thể, rõ

ràng, đầy đủ với yêu cầu từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, đồng thời giới thiệu tài liệu thiết thực nhất. Bên cạnh đó, GV cần tăng cường công tác kiểm tra việc tự học thường xuyên, chặt chẽ và nghiêm túc; có các hình thức phù hợp để SV báo cáo kết quả tự học, tự nghiên cứu của mình. Có như vậy, giảng viên mới kiểm soát SV có thực hiện nhiệm vụ tự học, tự nghiên cứu hay không, kết quả thực hiện thế nào. Từ đó, đề ra biện pháp điều chỉnh kịp thời nhằm nâng cao chất lượng học tập của SV.

+ *Bồi dưỡng phương pháp tự học, tự nghiên cứu cho SV.* Đây là vấn đề có ý nghĩa mấu chốt trong đào tạo theo tín chỉ, bởi người dạy không chỉ đơn thuần là người truyền thụ kiến thức mà còn dạy cách học, kĩ năng thực hành. Vì vậy, cần hướng dẫn cho SV cách đọc tài liệu, cách thực hiện các nhiệm vụ học tập khác nhau, cách phân tích so sánh, nêu vấn đề để từ đó giải quyết vấn đề.

- Về phía SV:

Để nâng cao sự tự giác trong tự học và tự nghiên cứu cần tin tưởng vào khả năng tự học của mình, phát huy tối đa nội lực và tận dụng triệt để các yếu tố khách quan nhất là sự hướng dẫn của giảng viên, cụ thể là:

+ *SV phải tự mình xác định đúng động cơ, mục đích của việc tự học,* thấy được lợi ích của việc tự học. Phải xác định việc học là học cho mình, “học để biết, học để làm việc, học để làm người”, học để phát huy năng lực phẩm chất của mình, rèn luyện mình sau đó có điều kiện phục vụ nhân dân và xã hội. Khi đã có động cơ mục đích đúng đắn, SV cần tự giác, chủ động trong học tập, tự lên kế hoạch học tập: đọc tài liệu, làm đề cương thảo luận nhóm, bài tập thực hành, bài tập lớn, đề cương ôn tập; xây dựng thời gian biểu hợp lí giữa các môn học, địa điểm, thời gian, hình thức tự học... và phải kiên trì thực hiện theo lịch trình đã định, đồng thời tập trung cao độ, không bị chi phối bởi hoàn cảnh bên ngoài.

+ *Bản thân SV cần tìm ra cho mình phương pháp học tập có hiệu quả.* Trước hết, cần chịu khó nghe giảng để tiếp thu tri thức, nhớ tri thức thì mới có thể nghiền ngẫm, so sánh, phân tích, biến tri thức từ sách vở, từ thầy cô và từ nhiều nguồn khác thành tri thức của mình; biết cách ghi chép, biết nắm ý cơ bản, luôn biết đặt câu hỏi nảy sinh trong quá trình nghe giảng.

Để tự học tốt, đọc sách cũng rất quan trọng. Trong quá trình đọc, SV phải thu tóm vấn đề một cách logic chặt chẽ; khi đọc, ngoài giáo trình chính thống, cần tìm nhiều tài liệu tham khảo khác nhau để đối chiếu, so sánh, từ đó nắm vấn đề sâu sắc hơn.

+ *Trong quá trình tự học, SV cần suy nghĩ sáng tạo và mạnh dạn đưa ý kiến nhận xét, thắc mắc của mình mà không quá phụ thuộc vào tài liệu và bài giảng của giảng*

viên. Cần có tư duy phản biện, tư duy phán đoán lâu dần hình thành cho mình khả năng phê phán.

+ *SV biết gắn học tập với hoạt động thực tiễn, phải sáng tạo, học đi đôi với hành*; thông qua thực tiễn làm sáng tỏ nội dung tri thức, kiểm nghiệm tri thức, biến tri thức thành kĩ năng của mình.

3. Kết luận

Sự phát triển của đất nước ta trong giai đoạn hiện nay đang tạo ra điều kiện để thế hệ trẻ có cơ hội đến trường học tập, nâng cao hiểu biết và hội nhập thế giới. Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới giáo dục nhằm phát huy tính chủ động tích cực sáng tạo của người học thì tự học có vai trò rất quan trọng. Thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh, người học phải không ngừng tự học cố gắng vươn lên chiếm lĩnh tri thức; đồng thời, người dạy cũng có những biện pháp thiết thực hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá để hình thành và nâng cao năng lực tự học cho SV, giúp SV trở thành những người làm chủ tri thức đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới đất nước.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 15. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 11. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 4. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 6. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 8. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [6] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 5. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [7] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011). *Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 12. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [8] Hoàng Thu Phương (2018). *Một số biện pháp phát triển năng lực tự học cho sinh viên trong dạy học môn “Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin”*. Tạp chí Giáo dục, số 421, tr 50-53.
- [9] Nguyễn Thị Diễm Hằng (2017). *Một số phương pháp hướng dẫn sinh viên tự học các môn Lý luận chính trị có hiệu quả*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì II tháng 10, tr 256-259.
- [10] Phạm Thị Thúy Vân (2017). *Bồi dưỡng ý thức và phương pháp tự học cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 theo tư tưởng Hồ Chí Minh - thực trạng và giải pháp*. Tạp chí Giáo dục, số 413, tr 1-3.

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG...

(Tiếp theo trang 44)

- *Điều kiện thực hiện*: + Các tiêu chí kiểm tra phải được xác định rõ ràng, cụ thể; + Hiệu trưởng phải thành lập Ban kiểm tra để ban này hỗ trợ hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra. Đó là những người có chuyên môn trong SHCM theo hướng đổi mới, có phẩm chất tốt, khách quan, công tâm trong đánh giá.

3. Kết luận

Mỗi biện pháp trên có tính độc lập tương đối nhưng chúng có mối liên quan chặt chẽ với nhau, tác động qua lại lẫn nhau, thống nhất với nhau trong một chỉnh thể hệ thống các biện pháp nhằm quản lý có hiệu quả hoạt động SHCM theo hướng đổi mới tại các trường tiểu học quận 8, TP. Hồ Chí Minh; trong đó “Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn, GV về tầm quan trọng của SHCM theo hướng đổi mới” là biện pháp có ý nghĩa như là “điều kiện cần” để thực hiện thành công các biện pháp còn lại, vì muốn thay đổi, muốn đổi mới thì trước hết tư tưởng phải thông suốt. Hiệu trưởng thực hiện đồng bộ, linh hoạt các biện pháp được đề xuất ở trên phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường thì chắc chắn công tác quản lý sẽ đạt hiệu quả tốt hơn, góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục tại các trường này.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2014). *Kế hoạch số 80/KH-BGDĐT ngày 25/02/2014 về tổ chức thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn trong trường phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2013). *Tài liệu tập huấn hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn theo hướng lấy học sinh làm trung tâm*.
- [3] Nguyễn Lộc (2010). *Lý luận về quản lý*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Lê Thị Thu Hằng (2014). *Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học công cụ đổi mới nhà trường*. Tạp chí Giáo dục, số 332, tr 26-28, 22.
- [5] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- [6] Nguyễn Mậu Đức (2015). *Vai trò của công tác quản lý trong đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo mô hình nghiên cứu bài học*. Tạp chí Giáo dục, số 364, tr 8-10.
- [7] Nguyễn Văn Ninh - Lê Thị Thu (2015). *Sinh hoạt chuyên môn theo hướng “nghiên cứu bài học” - Phương thức để phát triển năng lực dạy học cho giáo viên*. Tạp chí Giáo dục, số 353, tr 26-27, 22.